

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 379/2024/NQ-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức phụ cấp kiêm nhiệm và mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hoà Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 23**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Xét Tờ trình số 162 /TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về dự thảo Nghị quyết sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 379/2024/NQ-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không

chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức phụ cấp kiêm nhiệm và mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hoà Bình; Báo cáo thẩm tra Ban pháp chế của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 379/2024/NQ-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức phụ cấp kiêm nhiệm và mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hoà Bình

1. Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 2, như sau:

“a) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã hưởng mức phụ cấp hàng tháng theo mức lương cơ sở, như sau:

TT	Trình độ chuyên môn	Mức lương cơ sở
1	Đại học trở lên	1,76
2	Cao đẳng	1,58
3	Trung cấp	1,40
4	Dưới trung cấp hoặc chưa qua đào tạo	1,19

2. Sửa đổi Điều 3, như sau:

“Điều 3. Mức phụ cấp hàng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố

1. Đối với thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; trường hợp thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên chuyển thành tổ dân phố do thành lập đơn vị hành chính đô thị cấp xã; các chức danh hưởng mức phụ cấp hàng tháng theo mức lương cơ sở, như sau:

TT	Chức danh	Mức lương cơ sở
1	Bí thư Chi bộ	1,60
2	Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố	1,60
3	Trưởng Ban công tác Mặt trận	1,40

2. Đối với thôn, tổ dân phố không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này; các chức danh hưởng mức phụ cấp hàng tháng theo mức lương cơ sở, như sau:

TT	Chức danh	Mức lương cơ sở
1	Bí thư Chi bộ	1,25
2	Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố	1,25
3	Trưởng Ban công tác Mặt trận	1,05


3. Sửa đổi nội dung ý thứ nhất Điều 6, như sau:

“**Điều 6.** Mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố quy định tại điểm d khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này bằng 0,20 mức lương cơ sở.”.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII, Kỳ họp thứ 23 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./. 

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ; Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thành ủy; TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT Tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình;
- LĐ và CV các Phòng CM;
- Lưu: VT, THDN.

CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hình